

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số 09/2019/HS-ST
Ngày 21-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Mạnh Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Văn Bằng

Ông Dương Đình Duy

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Lệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lộc Anh Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 2 năm 2019, đối với bị cáo:

Lương Trà G, sinh ngày 21-7-1994; tại xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Đình D và bà Hoàng Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B từ ngày 19/7/2017 đến nay. Có mặt.

+ *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn Q, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt có lý do. Đã ủy quyền cho bà Phạm Thị H (là mẹ đẻ). Có mặt.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Anh Lương Đình H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Bà Phạm Thị T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Ông Hoàng Văn B, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Anh Lương Đình T, sinh năm 1998.
Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.
- Ông Lương Đình C, sinh năm 1972.
Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.
- Anh Hoàng Doãn L, sinh năm 1997.
Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.
- Bà Lương Thị V, sinh năm 1972.
Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.
- Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1965.
Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.
- Ông Lương Đình D, sinh năm 1963.
Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.
- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972.
Địa chỉ: Thôn Q, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.
- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1976.
Địa chỉ: Thôn Q, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.
- + *Người làm chứng:*
 - Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 2000. Vắng mặt.
 - Anh Lưu Công V, sinh năm 2001. Vắng mặt.
 - Anh Dương Quang Đ, sinh năm 1997. Vắng mặt.
 - Anh Hoàng Văn Ch, sinh năm 1998. Vắng mặt.
 - Anh Dương Công M, sinh năm 1997. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 14/7/2017, tại thôn P, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, do mâu thuẫn xảy ra trong lúc tham gia giao thông trên đường nên các đối tượng Lương Trà G, Hoàng Doãn L, Lương Đình H, Lương Đình T và Hoàng Văn C đã cùng nhau xông vào dùng tay, chân đánh Nguyễn Văn D làm Nguyễn Văn D bị đau, choáng váng. Vì vậy Nguyễn Văn D đã dùng chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 (có giá trị 2.500.000 đồng) của mình ra gọi cho người thân để cầu cứu thì bị Lương Trà G giật lấy cho vào túi quần rồi tiếp tục dùng vũ lực tấn công Nguyễn Văn D. Như vậy hành vi của bị cáo Lương Trà G là dùng vũ lực tấn công bị hại làm bị hại lâm vào tình trạng không thể chống cự được và chiếm đoạt tài sản của bị hại, hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội Cướp tài sản theo quy định tại Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là Điều 168 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017). Bị cáo Lương Trà G chiếm đoạt chiếc điện thoại của Nguyễn Văn D là tự mình thực hiện, không có sự bàn bạc, trao đổi với ai từ trước. Hành vi của bị cáo Lương Trà G là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể, sức khỏe và quyền về sở hữu tài sản của người khác, gián tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về lĩnh vực trật tự an toàn xã hội.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Trà G về Tội cướp tài sản quy định tại khoản 1 điều 133 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 133; Điều 33; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; tuyên phạt bị cáo Lương Trà G từ 03 đến 04 năm tù giam.

Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về tang vật của vụ án: Trả lại cho bị cáo Lương Trà G 01 xe mô tô.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí dân sự giá ngạch theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 29/3/2018, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã xét xử đối với bị cáo Lương Trà G về Tội cướp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Lương Trà G 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2017. Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, về vật chứng, về án phí.

[2] Ngày 16/4/2018, bị hại Nguyễn Văn D kháng cáo yêu cầu hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, bổ sung, làm rõ việc bỏ lọt tội phạm liên quan đến sợi dây chuyền vàng và tăng mức hình phạt đối với bị cáo Lương Trà G.

[3] Tại bản án hình sự phúc thẩm số 44/2018/HS-PT ngày 27/6/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 29/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện B với lý do: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vắng mặt bị hại và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, ảnh hưởng đến quyền lợi của bị hại; các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chưa làm rõ nội dung liên quan đến việc bị hại, bị giật mất chiếc dây chuyền vàng trị giá 18.000.000 đồng; bị hại bị nhiều người đánh gây thương tích nhưng từ giai đoạn điều tra đến khi xét xử, chưa xem xét đến bồi thường thiệt hại sức khỏe của bị hại; bị cáo Lương Trà G quanh co chối tội, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là quá nhẹ; kết quả giám định tỷ lệ thương tích của bị hại không chính xác, không phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Sau khi vụ án bị hủy về để điều tra lại; cơ quan điều tra Công an huyện B đã khắc phục các thiếu sót mà cấp phúc thẩm đã chỉ ra.

[5] Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/7/2017, bị cáo Lương Trà G, sinh năm 1994, trú tại thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn cùng Hoàng Văn C, sinh năm

1988, trú tại thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Hoàng Doãn L, sinh năm 1997, trú tại thôn L, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Lương Đình T, sinh năm 1998, trú tại thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Dương Quang Đ, sinh năm 1997, trú tại thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Hoàng Văn C, sinh năm 1998 và Dương Công M, sinh năm 1997, cùng trú tại thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đến nhà Lương Đình H, sinh năm 1997, ở thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày cả nhóm lại rủ nhau ra quán khu vực chợ xã V ngồi uống bia, đến khoảng 22 giờ thì rủ nhau xuống xã C, huyện B để hát Karaoke. Khi đi Lương Trà G và Hoàng Văn C đi một xe mô tô đi trước còn Hoàng Doãn L, Lương Đình T, Lương Đình H đi một xe và Dương Quang Đ, Hoàng Văn C, Dương Công M đi một xe phía sau. Khi đi đến gần đỉnh dốc Cô T thuộc thôn P, xã V, huyện B thì thấy có hai xe mô tô đi cùng chiều. Xe thứ nhất do Nguyễn Văn D, sinh năm 1996, trú tại thôn Q, xã V, huyện B điều khiển chở Hoàng Văn T, sinh năm 1996 (là người cùng thôn), xe thứ hai do Nguyễn Duy H, sinh năm 2000, trú tại thôn V, xã V, huyện B điều khiển chở Lưu Công V, sinh năm 2001 (là người cùng thôn), hai xe đi cách nhau khoảng 10 mét. Do không quen biết nên bị cáo Lương Trà G điều khiển xe chở Hoàng Văn C đi vượt qua. Khi Lương Đình H điều khiển xe đi ngang hàng với xe của Nguyễn Văn D thì Hoàng Doãn L ngồi phía sau có thái độ thách thức, chửi bới nên Nguyễn Văn D và Nguyễn Duy H đi thêm một đoạn nữa thì dừng lại trên đỉnh dốc. Lương Đình H cũng dừng xe lại và hai bên xảy ra cãi chửi nhau. Nhóm Hoàng Doãn L, Lương Đình H, Lương Đình T xông vào đánh Nguyễn Văn D và Hoàng Văn T, còn bị cáo Lương Trà G đèo Hoàng Văn C đi trước một đoạn không thấy mọi người đi sau nên quay lại tìm. Khi vừa quay lại đến vị trí xảy ra đánh nhau thì thấy Hoàng Doãn L dơ tay vẫy và nói “đây rồi” thì bị cáo Lương Trà G dừng xe, Hoàng Văn C xuống xe trước và lao vào khu vực đang đánh nhau. Lúc này Hoàng Văn T do bị Lương Đình T và Hoàng Doãn L đánh nên vừa lùi vừa chống đỡ thì bị một đối tượng đập mạnh vào đầu, Hoàng Văn T sờ tay lên đầu thì thấy chảy máu nên đã bỏ chạy về hướng xã C. Vừa lúc này bị cáo Lương Trà G cũng xuống xe và lao vào chỗ đánh nhau, thấy Hoàng Văn T chạy qua trước mặt nên bị cáo Lương Trà G đã dùng tay nắm 2 nhát trúng vào lưng Hoàng Văn T, thấy Hoàng Văn T bỏ chạy về hướng xã C thì bị cáo Lương Trà G và Hoàng Văn C đuổi theo, do không đuổi kịp nên bị cáo Lương Trà G đã nhặt một vật cứng ở cạnh đường ném về phía Hoàng Văn T đang bỏ chạy, Hoàng Văn C cũng cầm dép nhựa ném theo sau nhưng không trúng. Bị đuổi đánh nên Hoàng Văn T chạy dọc theo đường quốc lộ khoảng 50 mét thì rẽ vào một ngôi nhà đang xây ở phía bên trái đường, lúc này do vết thương trên đầu chảy máu và bị choáng nên Hoàng Văn T đã trốn nấp ở một đồng gạch cạnh đường quốc lộ.

[6] Không đuổi kịp Hoàng Văn T, bị cáo Lương Trà G và Hoàng Văn C quay lại cùng với Lương Đình H, Lương Đình T và Hoàng Doãn L đánh Nguyễn Văn D liên tiếp bằng tay, chân. Thấy mọi người đánh nhau Dương Quang Đ, Hoàng Văn C và Dương Công M đã vào can ngăn nhưng không được, nên đã lên xe đi về trước theo hướng xã C. Khi đó Nguyễn Duy H và Lưu Công V thấy Nguyễn Văn D bị đánh cũng tiến lại gần để can ngăn thì bị Lương Đình H chỉ

tay vào mặt nói “mày đi cùng đội này phải không”, Lưu Công V vừa kịp nói “em không” thì bị Lương Đình H, Lương Đình T và Hoàng Doãn L lao vào đánh nên Nguyễn Duy H và Lưu Công V lên xe bỏ chạy về hướng xã C. Lương Đình H, Hoàng Doãn L, Lương Đình T không đuổi theo Nguyễn Duy H và Lưu Công V mà quay lại cùng Hoàng Văn C và bị cáo Lương Trà G tiếp tục dùng tay, chân đấm đá vào người, đầu, mặt khiến Nguyễn Văn D choáng váng ngồi bệt xuống nền đường hai tay ôm đầu không phản kháng lại được. Bị đánh đau nên Nguyễn Văn D cho tay vào túi quần lấy chiếc điện thoại iphone 6 của mình ra để gọi cho người thân cầu cứu, khi Nguyễn Văn D vừa bấm màn hình điện thoại sáng lên thì bị cáo Lương Trà G nhìn thấy nên đã dùng tay phải giật luôn lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần soóc đang mặc, rồi tiếp tục dùng tay, chân đấm đá vào người Nguyễn Văn D. Trong lúc đánh nhau Lương Đình T bị tuột dép nên đã bật đèn pin điện thoại của mình lên soi tìm dép, qua ánh đèn Hoàng Doãn L nhìn thấy một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng to bằng đầu đũa rơi trên mặt đường cạnh vị trí Nguyễn Văn D đang ngồi nên Hoàng Doãn L cầm sợi dây chuyền lên đưa vào tay của Hoàng Văn C, lúc này Hoàng Văn C đang đỡ phía sau Nguyễn Văn D nên nghĩ sợi dây chuyền là của Nguyễn Văn D bị đứt rơi ra nên Hoàng Văn C đã cầm sợi dây chuyền đưa vào tay của Nguyễn Văn D và nói “dây chuyền của anh đây, anh cất đi”, nhưng Nguyễn Văn D chưa kịp cầm sợi dây chuyền thì lại bị nhiều người tiếp tục lao vào đánh. Nguyễn Văn D lại lấy tiếp một chiếc điện thoại iphone 6s plus ra để gọi cho người thân thì lại bị một người khác đưa tay giật lấy làm điện thoại rơi xuống đất, màn hình bị tắt nên Nguyễn Văn D đã nhặt lại và cho vào trong người nên không bị mất. Khi thấy không có người lao vào đánh nữa, Nguyễn Văn D cố bò ra vị trí để chiếc xe SH của mình nhưng khi vừa ngồi lên trên yên xe thì thấy Hoàng Doãn L đi vào và nói là “anh D ơi để em lấy xe đưa anh về nhé”. Lo sợ bị cướp mất chiếc xe SH nên Nguyễn Văn D vội vàng với tay để rút chìa khóa xe ra thì bị Lương Trà G lao vào túm lấy tay Nguyễn Văn D giằng lại làm chìa khóa xe bị bẻ cong. Khi hai bên đang tranh giành nhau chìa khóa xe thì Lương Đình T dùng chân đạp một nhát trúng vào xe SH của Nguyễn Văn D làm cả người và xe ngã đổ xuống đường.

[7] Ngay lúc này thì Nguyễn Duy H và Lưu Công V sau khi bỏ chạy về hướng xã C thì gặp Dương Quang Đ, Hoàng Văn C và Dương Công M nên đã cùng Hoàng Văn C, Dương Quang Đ, Dương Công M quay lại để can ngăn cũng vừa lên đến nơi. Khi vừa đến chỗ đánh nhau thì nhóm của Hoàng Doãn L chạy ra hỏi “mày gọi người à” và lao vào đánh Nguyễn Duy H và Lưu Công V nên Nguyễn Duy H điều khiển xe chở Lưu Công V chạy về hướng thị trấn B. Thấy vậy Hoàng Doãn L hô lên “anh G đuổi theo”, nghe vậy bị cáo Lương Trà G liền nhảy lên xe của mình chở Hoàng Doãn L đuổi theo xe của Nguyễn Duy H. Còn Lương Đình H, Hoàng Văn C và Lương Đình T tiếp tục đánh Nguyễn Văn D thêm mấy nhát nữa thì cũng lên xe đuổi theo xe của Lương Trà G và Nguyễn Duy H.

[8] Sau khi Lương Đình H, Hoàng Văn C, Lương Đình T đi khỏi, Dương Quang Đ, Hoàng Văn C và Dương Công M thấy Nguyễn Văn D bị đánh đau đang ngồi bệt trên nền đường hai tay ôm đầu nên đã vào đỡ Nguyễn Văn D dậy

và dựng xe máy lên. Sau khi kiểm tra thì Nguyễn Văn D phát hiện bị mất một chiếc điện thoại và một sợi dây chuyền nên mọi người đã bật đèn pha xe máy và đèn pin ở điện thoại di động lên tìm xung quanh nhưng không thấy. Sau đó Nguyễn Văn D đã tự điều khiển xe cùng với Dương Quang Đ, Hoàng Văn C và Dương Công M đi về. Khi đi được khoảng 50 mét thì thấy Hoàng Văn T bị thương đang đứng ở cạnh đường nên Nguyễn Văn D chở T đi về. Khi đến chân dốc B thuộc thôn H, xã C, huyện B; Nguyễn Văn D bị nôn ra máu nên T đã điều khiển xe chở Nguyễn Văn D đi tiếp được khoảng 500 mét thì thấy bố mẹ Nguyễn Văn D lên đón và đưa đến Cụm Công an V, huyện B để trình báo sự việc, sau đó đưa đến Trạm y tế xã V, huyện B để sơ cứu vết thương. Sau khi sơ cứu xong, do lo sợ vết thương trên người Nguyễn Văn D và Hoàng Văn T có thể nguy hiểm đến tính mạng nên gia đình tiếp tục đưa Nguyễn Văn D và Hoàng Văn T đến Bệnh viện đa khoa Trung ương T để khám và điều trị.

[9] Sau khi nhận được trình báo, Công an huyện B đã tiến hành xác minh và yêu cầu các đối tượng đến Ban Công an xã V để làm việc, lo sợ bị bắt nên các đối tượng đã trốn xuống thị trấn L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên thuê Nhà nghỉ và ngủ qua đêm tại đó. Trong lúc ở Nhà nghỉ, bị cáo Lương Trà G mang chiếc điện thoại chiếm đoạt được của Nguyễn Văn D ra xem, mọi người hỏi điện thoại của ai, thì bị cáo Lương Trà G nói nhất được. Đến sáng hôm sau ngày 15/7/2017 bị cáo Lương Trà G; Hoàng Văn C; Lương Đình H và Hoàng Doãn L nhận được điện thoại của gia đình yêu cầu về để làm rõ sự việc liên quan đến hành vi đánh nhau gây thương tích và cướp tài sản đêm hôm trước. Trên đường về bị cáo Lương Trà G đã nhờ Hoàng Văn C, Lương Đình H và Hoàng Doãn L tìm người giấu hộ chiếc điện thoại đã cướp được của Nguyễn Văn D nhưng không nhờ được ai, nên bị cáo Lương Trà G đã tự cầm chiếc điện thoại đi vào một bụi cây ven đường quốc lộ 1B cất giấu rồi mới đến Ủy ban nhân dân xã V, huyện B để trình diện cơ quan công an.

[10] Tại Cơ quan điều tra bị cáo Lương Trà G đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Căn cứ các quy định của pháp luật và tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được, ngày 19/7/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với bị cáo Lương Trà G về Tội cướp tài sản quy định tại Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 để điều tra, làm rõ.

[11] Xuất phát từ một vụ đánh nhau giữa hai nhóm thanh niên vào buổi tối, bị cáo Lương Trà G đã có hành vi dùng vũ lực đối với bị hại Nguyễn Văn D để cướp chiếc điện thoại iphone trị giá 2.500.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi cướp tài sản đối với bị hại Nguyễn Văn D không bàn bạc với ai và nhóm đi cùng với bị cáo Lương Trà G cũng không biết bị cáo Lương Trà G có hành vi cướp tài sản của Nguyễn Văn D. Những người liên quan đi cùng với bị cáo Lương Trà G đã có hành vi đánh Nguyễn Văn D gây thương tích 08% (tám phần trăm), không nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản, thương tích của Nguyễn Văn D chưa đến mức độ phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Công an huyện B đã xử phạt hành chính đối với Hoàng Văn C, Hoàng Doãn L, Lương Đình T, Lương Đình H. Vụ án này xác định không có đồng phạm về Tội cướp tài sản. Theo quy định

của Điều 585 của Bộ luật dân sự về nguyên tắc bồi thường thiệt hại, thì thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời. Nhưng trong vụ án hình sự cướp tài sản này Hội đồng xét xử sẽ xem xét trách nhiệm bồi thường dân sự đối với hành vi gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn D 08% (tám phần trăm) của bị cáo Lương Trà G và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã trực tiếp gây thương tích cho Nguyễn Văn D gồm Hoàng Văn C, Hoàng Doãn L, Lương Đình T, Lương Đình H.

[12] Như vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lương Trà G đã phạm Tội cướp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[13] Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Trà G gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để răn đe và phòng ngừa chung.

[14] Về nhân thân: Bị cáo là người khỏe mạnh, có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng vũ lực chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lòng tham, nên bị cáo đã thực hiện hành vi cướp tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, để làm tài sản của mình.

[15] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình: Xét bị cáo khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; tang vật của vụ án đã được thu giữ và đã trả lại cho người bị hại; bị cáo cũng đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong cho người bị hại về tài sản; đồng thời cũng đã tự nguyện nộp vào cơ quan thi hành án dân sự huyện B 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), để khắc phục hậu quả đối với việc gây thương tích cho người bị hại; người bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên cần áp dụng các tình tiết tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo tốt.

[16] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[17] Đối với thương tích của Nguyễn Văn D và Hoàng Văn T, ngày 09/8/2017, Nguyễn Văn D và Hoàng Văn T đã viết đơn đề nghị giám định thương tích. Căn cứ đơn đề nghị của Nguyễn Văn D và Hoàng Văn T, các ngày 29/8/2017 và 13/9/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định trưng cầu giám định số 27 và 29 đến Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Nguyễn Văn D và Hoàng Văn T.

[18] Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 195/2017/TgT ngày 01/9/2017 và số 212/2017/TgT ngày 15/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn D tại thời điểm giám định là 10,5% (mười phẩy năm phần trăm), của Hoàng Văn T là 01% (một phần trăm).

[19] Quá trình vụ án được trả hồ sơ để điều tra lại, Nguyễn Văn D và Hoàng Văn T yêu cầu được giám định lại thương tích, Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện B đã tiến hành đưa Nguyễn Văn D và Hoàng Văn T đến Viện khoa học hình sự Bộ Công an để giám định lại theo quy định của pháp luật.

[20] Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 5101/C09(TT1) ngày 04/10/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn D tại thời điểm giám định là 08% (tám phần trăm). Căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, đối với tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn D là dưới 11% và trong quá trình đánh Nguyễn Văn D các đối tượng chỉ dùng chân tay để đấm đá, không dùng hung khí nguy hiểm nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn C, Hoàng Doãn L, Lương Đình H và Lương Đình T về hành vi Cố ý gây thương tích đối với Nguyễn Văn D. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B vẫn giữ nguyên các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn C, Hoàng Doãn L, Lương Đình H và Lương Đình T. Như vậy là đúng quy định.

[21] Tại bản kết luận giám định số: 6114/C09(TT1) ngày 08/11/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Văn T tại thời điểm giám định là 01% (một phần trăm), cơ chế hình thành thương tích là do vật tày gây nên. Trong quá trình giải quyết vụ án giữa Hoàng Văn T và các đối tượng có liên quan trong vụ việc không thỏa thuận được việc bồi thường dân sự nên bị hại tiếp tục có đơn yêu cầu giải quyết vụ việc theo quy định pháp luật. Qua xem xét thấy rằng tại thời điểm xảy ra vụ việc Hoàng Văn T bị xâm hại về sức khỏe khi đang là quân nhân tại ngũ, thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Sư đoàn 3, Quân khu I. Căn cứ vào quy định của Bộ luật tố tụng hình sự thì việc điều tra thuộc thẩm quyền của Cơ quan điều tra hình sự khu vực I - Quân khu I. Tuy nhiên trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B không thu giữ được vật chứng gây nên thương tích cho Hoàng Văn T để xác định đó có phải là hung khí nguy hiểm hay không nên chưa đủ căn cứ khởi tố vụ án hình sự về tội Cố ý gây thương tích để chuyển giao cho Cơ quan điều tra hình sự khu vực I- Quân khu I để giải quyết theo thẩm quyền. Do vậy hành vi này được tách ra để Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh, khi đủ căn cứ sẽ khởi tố và chuyển giao cho cơ quan điều tra hình sự khu vực I - Quân khu I theo quy định của pháp luật. Như vậy là đúng quy định của pháp luật.

[22] Đối với chiếc dây chuyền mà Nguyễn Văn D khai có trị giá 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng) đã bị mất trong quá trình bị các đối tượng khác đánh; quá trình điều tra lại vụ án, Cơ quan điều tra xác định không có ai giật sợi dây chuyền trên cổ Nguyễn Văn D mà trong lúc đánh nhau do Nguyễn Văn D bị nhiều đối tượng lao vào đấm đá, túm áo, lôi kéo nên sợi dây chuyền Nguyễn Văn D đeo bị đứt và rơi xuống đường. Hoàng Doãn L là người nhặt được sợi dây chuyền, sau đó Hoàng Doãn L đưa vào tay Hoàng Văn C, Hoàng Văn C thừa nhận đã được cầm sợi dây chuyền nêu trên, vì nghĩ rằng dây chuyền là của Nguyễn Văn D nên Hoàng Văn C đã đưa vào tay của Nguyễn Văn D và nói “dây chuyền của anh đây, cất đi”. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Hoàng Văn C và Nguyễn Văn D, qua đối chất Nguyễn Văn D thừa nhận, quá trình bị đánh, được nghe có người nói “dây chuyền của anh đây”

nhưng dây chuyền thì chưa được nhận lại. Các tình tiết nêu trên là căn cứ để xác định Hoàng Doãn L, Hoàng Văn C và các đối tượng khác không có ý thức chiếm đoạt sợi dây chuyền của Nguyễn Văn D nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Doãn L, Hoàng Văn C và các đối tượng khác về hành vi cướp tài sản. Tuy nhiên do xác định nguyên nhân làm mất sợi dây chuyền của Nguyễn Văn D là do lỗi của mình nên các đối tượng đã tự nguyện đóng góp đủ số tiền tương đương giá trị của sợi dây chuyền là 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng) để trả cho Nguyễn Văn D.

[23] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng BKS: 20B1 - 429.35 đã bị Lương Đình T dùng chân đạp đổ làm xầy xước một số bộ phận của xe. Ngày 23/8/2017, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 17 đến Hội đồng định giá tài sản huyện B, tỉnh Lạng Sơn để xác định giá trị thiệt hại. Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số 13/HĐ-ĐG ngày 25/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện B xác định giá trị thiệt hại của chiếc xe nêu trên là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) nên không đủ căn cứ để xử lý về Tội hủy hoại tài sản. Quá trình điều tra lại Lương Đình T và Nguyễn Văn D đã tự thỏa thuận để Lương Đình T sửa chữa chiếc xe mô tô trên như nguyên trạng ban đầu, hiện nay chiếc xe mô tô đã được sửa chữa và bàn giao cho Nguyễn Văn D.

[24] Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu iphone 6 là vật chứng của vụ án Cướp tài sản, ngày 01/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản để xác định giá trị chiếc điện thoại tại thời điểm bị chiếm đoạt. Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số 11/HĐĐG ngày 05/8/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện B, xác định tại thời điểm bị chiếm đoạt chiếc điện thoại trên có giá trị là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

[25] Về vật chứng của vụ án gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, 01 xe mô tô SH màu trắng BKS: 20B1 - 429.35 và số tiền 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng) mà bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện đóng góp để trả cho bị hại đối với sợi dây chuyền bị mất, ngày 26/12/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho người bị hại là anh Nguyễn Văn D. Như vậy là thuộc thẩm quyền, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[26] Đối với 01 chiếc xe mô tô Honda Wave α màu trắng BKS: 12S1-086.88 tạm giữ của bị cáo Lương Trà G không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuyên trả cho chủ sở hữu hợp pháp.

[27] Về trách nhiệm dân sự đối với thiệt hại sức khỏe của Nguyễn Văn D do bị cáo Lương Trà G và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn C, Lương Đình H, Lương Đình T, Hoàng Doãn L gây ra. Nguyễn Văn D yêu cầu các đối tượng trên đã đánh gây thương tích cho Nguyễn Văn D phải cùng chịu trách nhiệm bồi thường tổn thất về vật chất về tinh thần và sức khỏe với tổng số tiền là 89.300.000 đồng (tám mươi chín triệu ba trăm nghìn đồng) gồm các khoản, 20.000.000 đồng tiền chi trả nằm viện; 15.000.000 đồng tiền

khám, làm răng sứ; 1.500.000 đồng tiền thuê xe đi khám sức khỏe tại thành phố Lạng Sơn; 2.000.000 đồng tiền thuê xe đi tham gia phiên tòa phúc thẩm; 800.000 đồng tiền chụp cắt lớp tại Hà Nội; 50.000.000 đồng tiền bồi thường sức khỏe và tinh thần.

[28] Yêu cầu bồi thường của Nguyễn Văn D có giấy tờ, tài liệu, chứng cứ chứng minh; yêu cầu đối với bị cáo Lương Trà G và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải bồi thường cho người bị hại những khoản chi phí hợp lý và có căn cứ, cụ thể là: Hóa đơn chuẩn đoán hình ảnh tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên là 3.779.247 đồng; hóa đơn bán lẻ mua thuốc tại Nhà thuốc Bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên (theo chỉ định của bác sĩ) là 925.000 đồng; hóa đơn bán lẻ tại Nhà thuốc Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên (theo chỉ định của bác sĩ) là 2.553.000 đồng; tiền chụp cắt lớp là 800.000 đồng; tiền thuê xe đi khám sức khỏe tại thành phố Lạng Sơn 1.500.000 đồng; tiền khám và làm răng sứ là 15.000.0000 đồng. Tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

[29] Tại phiên tòa hôm nay giữa bị hại Nguyễn Văn D và bị cáo Lương Trà G; những người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan Lương Đình H, Hoàng Văn C, Lương Đình T, Hoàng Doãn L đã thống nhất thỏa thuận với nhau về bồi thường thiệt hại sức khỏe do bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã gây ra cho Nguyễn Văn D nhưng chưa đến mức độ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội cố ý gây thương tích, Bị cáo Lương Trà G; những người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan Lương Đình H, Hoàng Văn C, Lương Đình T, Hoàng Doãn L mỗi người phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn D là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

[30] Số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) mà bị cáo Lương Trà G tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả. Cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[31] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng; nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[32] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

[33] Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin với Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của bản thân.

[34] Những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, đề nghị.

[35] Trong quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[36] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí dân sự giá ngạch. Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ khoản 1 Điều 133; Điều 33; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố bị cáo Lương Trà G phạm tội Cướp tài sản.

Xử phạt bị cáo Lương Trà G 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/7/2017.

II. Về tang vật của vụ án:

+ Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình.

Tuyên trả cho bị cáo Lương Trà G 01 xe mô tô Wave α màu trắng, BKS: 12 S1 - 086.88; KS: RLHHC1257FY297920; SM: HC12E7297988; xe đã qua sử dụng không có gương chiếu hậu, không kiểm tra tình trạng máy.

(Tang vật đang được lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

Tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) mà bà Hoàng Thị N mẹ của bị cáo Lương Trà G đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B; để đảm bảo cho việc bồi thường thiệt hại của bị cáo Lương Trà G (theo biên lai thu tiền số AA/2011/01667 ngày 24/01/2018).

III. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại Nguyễn Văn D.

Áp dụng Điều 584; 585; 586; 590 của Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên như sau: Bị cáo Lương Trà G; những người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan Lương Đình H, Hoàng Văn C, Lương Đình T, Hoàng Doãn L mỗi người phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn D là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu; mà người phải thi hành án chưa thi hành, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

IV. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Lương Trà G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn C, Hoàng Doãn L, Lương Đình T, Lương Đình H mỗi người phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo; người được bị hại ủy quyền; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tòa báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B; tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện B; tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THA DS huyện B; tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Mạnh Đức